

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày 09 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Đức Thảo**

2. Bà **Phạm Thị Loan**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Dương Văn H** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn A và bà Lý Thị Ng; vợ là Vũ Thị X; con: Có 02 con; tiền sự: 01 (một) - Ngày 17/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 09/2020/QĐ-TA), ngày 13/4/2022 chấp hành xong; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2001 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục (Quyết định 2369/QĐ-UB); Ngày 31/10/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục (Quyết định 2052/QĐ-UBND); Ngày 30/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng (Quyết định số 05/2022/QĐ-TA). Hiện đang bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 16/5/2022, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn P, huyện B đang tiến hành tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực thôn N, thị trấn P, huyện B phát hiện Dương Văn H (sinh năm 1975; trú tại: Thôn T, xã V, huyện B) có biểu hiện đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, H thừa nhận đang tàng trữ 01 gói ma túy trên người. Tổ công tác kiểm tra và thu giữ tại túi áo phía trong bên phải H đang mặc 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng, tổ công tác niêm phong vào trong phong bì ký hiệu “T1”; phát hiện, thu giữ tại túi áo trong bên phải H đang mặc 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất màu trắng. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng nhanh chất ma túy đối với chất màu trắng trên cho phản ứng đặc trưng của chất ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong vào phong bì ký hiệu “T”. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì và cân xác định khối lượng chất bột niêm phong trong phong bì ký hiệu “T” có khối lượng là 0,118g. Sau khi cân, toàn bộ số chất bột màu trắng được gói niêm phong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi cơ quan giám định.

Tại Kết luận giám định số 78/KL-KTHS ngày 25/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,118g (không phẩy một một tám gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Văn H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy từ năm 1999. Khoảng 15 giờ ngày 16/5/2022, H đi nhờ xe máy của người đi đường từ xã V, huyện B ra ngã ba thị trấn P, huyện B với mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi ra đến phố N, thị trấn P, H xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi. H hỏi mua ma túy với người đàn ông này và được người này đồng ý. H đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng. Người này nhận tiền và bảo H đi theo đến khu vực chợ P thì người này đưa cho H 01 gói ma túy được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng. Sau khi kiểm tra xong, H gói lại và cất vào túi áo trong bên phải rồi quay lại ngã ba thị trấn P, đến tiệm thuốc xin 01 xi lanh nhựa. Sau đó, H đi nhờ xe của người lạ mặt vào đến khu vực đường rẽ vào xã V xuống xe đi bộ về nhà. Khi H đi đến khu vực thôn N, thị trấn P thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSBT ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố bị cáo Dương Văn H về “Tội tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- + Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- + Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T99” bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1”, bên trong chứa 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do sử dụng và nghiện chất ma túy nên hồi 16 giờ 50 phút ngày 16/5/2022, tại khu vực thôn N, thị trấn P, huyện B, Dương Văn H đã có hành vi tàng trữ trái

phép 01 (một) gói nhỏ ma túy loại Heroine có khối lượng 0,118g (không phải một một tám gam) để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, bản cáo trạng số 28/CT-VKSBT ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố Dương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ đẻ là bà Lý Thị Ng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng chống tội phạm trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với hành vi của người đã bán ma túy cho bị cáo và hành vi của những người cho bị cáo đi nhờ xe vào ngày 16/5/2022 nhưng do H không biết họ tên, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T99” do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong

chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong chứa 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Số vật chứng trên thuộc loại cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T99” bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GD còn lại 0,080g cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T1” bên trong chứa 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ các điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Dương Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Doanh